

## **APO-ALLOPURINOL 300MG**

### **THÀNH PHẦN:**

Mỗi viên nén chứa:

- Allopurinol 300mg
- Tá dược: Lactose, Croscarmellose Sodium, Magnesium stearate, Colloidal Silicon Dioxide.

**DẠNG BẢO CHẾ:** Viên nén

### **LỜI KHUYẾN CÁO:**

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ. THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO SỰ KÊ ĐƠN CỦA THẦY THUỐC. THÔNG BÁO CHO BÁC SĨ CÁC TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC.

### **CHỈ ĐỊNH:**

- Dùng trong điều trị bệnh Gout.
- Phòng ngừa bệnh thận Uric Acid trong lúc điều trị ung thư.
- Kiểm soát sỏi Calci hồi qui ở người bệnh tăng thải uric acid niệu.

**CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Bệnh nhân quá mẫn cảm với Allopurinol

### **NHỮNG THÔNG TIN CẦN BIẾT:**

#### **Thận trọng:**

Không nên bắt đầu điều trị bằng Allopurinol cho đến khi triệu chứng cấp của bệnh Gout giảm hoàn toàn, điều trị tấn công lâu hơn nên thận trọng.

Nên thận trọng trong điều trị tấn công cấp tính bệnh Gout khi bắt đầu liệu pháp Allopurinol ở những bệnh nhân mới và có thể tiếp tục ngay sau khi nồng độ acid uric trong huyết thanh bắt đầu xuống thấp. Điều trị dự phòng bằng colchicine được đề nghị dùng cho những bệnh nhân mới và trên những bệnh nhân có tần suất cơn kịch phát cao. Thêm vào đó, có thể bắt đầu điều trị với liều thấp allopurinol (100 – 200mg/ngày) và liều này được áp dụng từ từ cho đến khi đạt được nồng độ acid uric trong huyết thanh là 6mg/ml hay ít hơn. Nếu những tấn công của căn bệnh Gout cấp tính phát triển ở những bệnh nhân dùng allopurinol, trị liệu nên được tiếp tục với cùng liều sử dụng trong khi những triệu chứng cấp tính nên được điều trị bằng các tác nhân kháng viêm thích hợp.

Trong điều kiện tỉ lệ urate hình thành gia tăng (ví dụ như bệnh ác tính và cách điều trị của nó, hội chứng Lesch-Nyhan).

trong những trường hợp hiếm hoi, sự tập trung hoàn toàn xanthine trong nước tiểu có thể tăng đủ để đọng lại trong ống niệu. Nguy cơ này có thể được giảm thiểu bằng việc hợp nước đầy đủ để nhận được sự pha loãng nước tiểu một cách tối ưu.

**Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

Không sử dụng Allopurinol trong suốt thai kỳ hay với phụ nữ có khả năng có thai trừ khi có chỉ định của bác sĩ vì thuốc có thể ảnh hưởng tới thai nhi.

**TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:**

Nổi mẩn da, ngứa, đôi khi nổi ban hay ban xuất huyết. Khi có những trường hợp này xảy ra cần ngưng thuốc ngay lập tức. Nếu nổi ban tái phát cần ngưng thuốc vĩnh viễn. Những phản ứng da thường đi kèm theo những triệu chứng khác như: sốt, tiêu chảy, buồn nôn.

**CÁCH DÙNG VÀ LIỀU LƯỢNG:**

- **Bệnh Gout:**

\* **Trường hợp nhẹ:** 200-300mg/ ngày

\* **Trường hợp nặng:** 400-600mg/ ngày

- **Cơn kích phát cấp tính:**

\* **Liều tối thiểu hữu hiệu:** từ 100 đến 200mg/ ngày.

\* **Liều tối đa:** 800mg/ ngày.

- **Phòng ngừa bệnh thẩn Uric Acid trong lúc điều trị ung thư:** từ 600 đến 800mg/ ngày, trong 2 hoặc 3 ngày.

- **Kiểm soát sỏi Calci hồi qui ở người bệnh tăng thẩn Uric Acid niệu:** từ 200 đến 300mg/ ngày, chia làm nhiều lần.

**HẠN DÙNG:**

60 tháng kể từ ngày sản xuất.

**BẢO QUẢN:** Nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ từ 15- 30°C

**TIÊU CHUẨN:** USP 23

**QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:**

Chai 100 viên, chai 500 viên

**NƠI SẢN XUẤT:** Cty Apotex Inc.

150 Signet Drive, Toronto, Ontario Canada M9L 1T9, Canada

Công ty phân phối:

Cty dược phẩm Nhân Tâm

ĐC: 90A/B48 bis Lý Thường Kiệt, F14, Q10, Tp.HCM

Tel: 8649266 – 8642997 ; Fax: 8639355

E-mail: [sales@nhantam.com](mailto:sales@nhantam.com)